

Số: 29/2024/QĐST-DS

Bù Đóp, ngày 18 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: ông Trương Văn T, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: ông Điều T, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Ủy quyền cho bà Phùng Hương L, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà: Huỳnh Thị Cẩm T, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

+ Bà: Điều Thị D, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Điều T có nghĩa vụ trả cho ông Trương Văn T tổng số tiền 530.000.000đ (năm trăm ba mươi triệu đồng). Trong đó: 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) tiền gốc và 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) tiền lãi.

- Ông Trương Văn T và ông Điều T thống nhất: Hủy bỏ hợp đồng thế chấp tài sản đề ngày 25/12/2021 giữa bên thế chấp ông Điều T và bên nhận thế chấp ông Trương Văn T đối với thửa đất số 328, tờ bản đồ số 30; địa chỉ đất tại Thôn T, xã T, huyện B,

tỉnh Bình Phước được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên người sử dụng đất ông Điều T, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 757584, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 05034 ngày 29/7/2021 của Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước.

- Ông Trương Văn T có nghĩa vụ trả cho ông Điều T 01(một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên người sử dụng đất ông Điều T, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 757584, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 05034 ngày 29/7/2021 của Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước (bản chính).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật ông Trương Văn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông Điều T còn phải trả tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian, số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Ông Điều T phải chịu 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm trăm) nghìn đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước trả lại cho ông Trương Văn T 12.662.000đ (mười hai triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007070 ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7 b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đoàn Ngọc Thảo